

Trắc nghiệm Ngữ văn lớp 10: Bài - Tục ngữ về đạo đức, lao động

Câu 1: Trong các đề tài sau, đề tài nào *không* phải của tục ngữ?

- a. Nói về các hiện tượng tự nhiên, thời tiết.
- b. Nói về kinh nghiệm sản xuất.
- c. Tâm tư tình cảm của con người.
- d. Quan hệ gia đình, dòng họ

Câu 2: Nội dung nào đúng nhất khi nói về tục ngữ?

- a. Tục ngữ thường rút ra những bài học kinh nghiệm, đối nhân xử thế.
- b. Tục ngữ có nội dung phản ánh đời sống nội tâm của người bình dân.
- c. Phạm vi đề tài của tục ngữ thường rất hẹp.
- d. Chức năng chủ yếu của tục ngữ là thể hiện tình cảm của con người.

Câu 3: Nội dung nào không đúng khi nói về tục ngữ?

- a. Tục ngữ thường rút ra những bài học đối nhân xử thế.
- b. Chức năng chủ yếu của tục ngữ là đúc rút kinh nghiệm
- c. Tục ngữ diễn đạt nội dung tư tưởng bằng cách phán đoán.
- d. Tục ngữ dùng ngôn ngữ chọn lọc, tinh tế.

Câu 4: Điền khuyết:

“Chức năng chủ yếu của tục ngữ là đúc rút kinh nghiệm nên tục ngữ còn được gọi là.....dân gian, cuốn sách bách khoa dân gian, một loại.....mang tính triết lí dân gian.”

- a. Túi khôn, khoa học
- b. Túi khôn, văn học.
- c. Trí khôn, triết học
- d. Trí khôn, khoa học.

Câu 5: Tục ngữ còn được gọi là gì?

- a. túi khôn dân gian.
- b. triết học dân gian
- c. văn học dân gian
- d. trí khôn dân gian.

Câu 6: Cách gọi nào *không* đúng khi nói về tục ngữ?

- a. Túi khôn dân gian.
- b. Cuốn sách bách khoa dân gian.
- c. Triết học dân gian.
- d. Khoa học mang tính triết lí dân gian

Câu 7: Nghĩa khái quát của câu tục ngữ: “*Một giọt máu đào hơn ao nước lã*” là?

- a. Dù là một ít máu còn hơn là nước lã không có màu sắc mùi vị.

- b. Có quan hệ huyết thống tuy xa còn hơn là người ngoài không có quan hệ huyết mạch.
- c. Dù là một chút huyết thống cũng là bà con
- d. Dù là bà con xa, nhưng vẫn có quan hệ huyết thống.

Câu 8: Các câu tục ngữ sau thuộc nhóm chủ đề nào?

- *Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ*
- *Muốn ăn cá cả phải thả câu dài.*

Kiến tha lâu cũng đầy tổ

- a. Tình thương b. Lao động. c. Đạo đức. d. Tình nghĩa.

Câu 9: Các câu tục ngữ sau thuộc nhóm chủ đề nào?

- *Một giọt máu đào hơn ao nước lã.*
- *Tình thương quán cũng là nhà – Lều tranh có nghĩa hơn tòa ngói cao*
- a. Lao động. b. Đoàn kết. c. Đạo đức. d. Tình thương, tình nghĩa.

Câu 10: Các câu tục ngữ sau thuộc nhóm chủ đề nào?

- *Tốt danh hơn lành áo.*
- *Yêu trẻ trẻ đến nhà, yêu già già để phúc.*
- *Sời lời trời cời cho, so đo trời co lại.*
- a. Đạo đức. b. Đoàn kết. c. Lao động. d. Tình thương.

Câu 11: Trong những câu tục ngữ sau, câu nào thuộc nhóm chủ đề lao động?

Thuận vợ, thuận chồng tát bể đông cũng cạn.

- a. Một giọt máu đào hơn ao nước lã.
- b. Muốn ăn cá cả phải thả câu dài.
- c. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.

Câu 12: Trong những câu tục ngữ sau, câu nào thuộc nhóm chủ đề lao động?

- a. Tay làm hàm nhai tay quai miệng trễ.
- b. Một giọt máu đào hơn ao nước lã
- c. Tốt danh hơn lành áo.
- d. Nói hay hơn hay nói.

Câu 13: Trong những câu tục ngữ sau, câu nào thuộc nhóm chủ đề đạo đức?

Tay làm hàm nhai tay quai miệng trễ

- a. Một giọt máu đào hơn ao nước lã.
- b. Tốt danh hơn lành áo.
- c. Nói hay hơn hay nói.

Câu 14: Trong những câu tục ngữ sau, câu nào thuộc nhóm chủ đề tình thương, tình nghĩa?

- a. Tay làm hàm nhai tay quai miệng trễ.
- b. Một giọt máu đào hơn ao nước lã
- c. Tốt danh hơn lành áo
- d. Nói hay hơn hay nói.

Câu 15: Trong những câu tục ngữ sau, câu nào *không* thuộc nhóm chủ đề lao động?

- a. Tay làm hàm nhai tay quai miệng trễ.
- b. Một giọt máu đào hơn ao nước lã.
- c. Muốn ăn cá cả phải thả câu dài.
- d. Kiến tha lâu cũng có ngày đầy tổ.

Câu 16: Biện pháp tu từ nào được dùng trong câu tục ngữ sau?

- *Một giọt máu đào hơn ao nước lã.*

- a. Hoán dụ
- b. So sánh
- c. Ẩn dụ
- d. Chơi chữ.

Câu 17: Nối cột.

A	B
1. Ngọc lành.....	a. hay có chứng.
2. Xấu hay làm tốt, dốt.....	b. hơn lành áo
3. Ngựa khôn	c. hay có vết
4. Tốt danh	d. hay nói chữ
5. Chết trong	e. hơn tốt nước sơn
	f. hơn đẹp người.
	g. hơn sống đục.

Câu 18: Nối cột.

A	B
1. Điều lành thì nhớ, điều.....thì quên.	a. người
2. Đất lành chim đậu, đấtchim bay	b. ngỗ

3. Tốt đẹp phô ra,.....đậy lại.	c. nết
4. Dù đẹp tám vạn nghìn tư mà chẳng có.....cũng hư một đời.	d. xấu xa
5. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn, xấuđẹp nết còn hơn đẹp.....	e. dở
	f. hư
	g. tính
	h. dở dang

Câu 19: Nối cột

A	B
1. Xấu tốt.....	a. Thì đen
2. Ở bầu thì tròn, ở ống	b. rập khuôn
3. Gàn.....đau răng ăn cám	c. cha mẹ
4. Gàn.....ôm lưng chịu đòn.	d. thì dài
5. Gàn.....thì đen.	e. kẻ trộm
6. Gàn đèn.....	f. nhà giàu
7. Gàn mực	g. mực
	h. thì rạn
	i. thì tối
	j. thì sáng
	k. bà con

Đáp án: 1c, 2a, 3d, 4a, 5a, 6c, 7b, 8b, 9d, 10a, 11c, 12a, 13c, 14b, 15b, 16c, 17(1c,2d,3a, 4b, 5g), 18(1e,2,b, 3d, 4c, 5a), 19(1b, 2d, 3f, 4e, 5g, 6h, 7a.)